

LỊCH SỬ BỊ BÓP MÉO

Lời mở đầu: “Nói khoác” và “Nói láo”, từ khi có già Hồ, đã được nâng cấp thành “chính sách bịa đặt” để tuyên truyền dối trá, để bôi nhọ đối phương, để xuyên tạc sự thật, để lừa bịp người dân, để tạo hận thù. Thật vậy, trong nhiều lễ khai giảng hoặc bế giảng các khóa học tập của cán bộ, già Hồ luôn luôn dạy dỗ: “Các chú có nhớ chuyện Tăng Sâm không? Các chú cứ bịa, bịa miết rồi cũng có người tin. Các chú cứ lập đi lập lại những điều các chú bịa thì những điều đó sẽ thấm sâu vào lòng người” và “Ông Hồ dạy: Nói láo, nói láo mãi rồi cũng có người tin.” (Hoàng Hữu Quýnh, Tôi Bỏ Đảng, tr.72. HHQ đã bỏ đảng từ cuối thập niên 80, xin tị nạn chính trị tại Pháp nhận được “đảng” cho xuất ngoại viếng hãng xe Fiat tại Ý Đại Lợi). Nơi tr. 251, tác giả lập lại: “Chủ tịch vĩ đại HCM đã dạy cán bộ chiến sĩ rằng cứ nói láo mãi rồi cũng có người tin là như vậy. Người dân Hà Nội nói rằng các ông chỉ được cái bốc phét là giỏi.”

Dưới chế độ CS, một chế độ dựa trên tuyên truyền lừa bịp thì nhà văn, nhà báo phải viết theo lệnh của “lãnh đạo” có nghĩa là phải “viết cái hay cái đẹp của đảng, còn địch thì phải nói đến cái xấu cho dù chúng tốt cũng phải viết thành xấu. Chẳng hạn, nếu chúng có đi phát quà cho người nghèo thì phải viết là chúng đi ăn cướp chỗ này mang đến chỗ kia phát một phần nhỏ và giữ lại một phần lớn cho chúng...” (“Bác Hồ dạy viết văn”). Cảm thấy chưa đủ, HCM còn tự tay viết trên báo Cứu Quốc (1945) dặn dò như sau: “... mỗi ngày đặt ra một câu chuyện oanh liệt trong cuộc chiến, nói vắn tắt, nâng cao chí kháng chiến, tên người và địa điểm không cần viết rõ. Ví dụ Anh Ba, tiểu đội trưởng đi dò thám mặt trận địch mà bỏ cả cây số, đến gần, địch bắn ra. Anh Ba bị thương cánh tay nhưng vẫn tiếp tục bò gần nữa, liệng một quả lựu đạn chùy, năm tên địch ngã ra, Anh Ba mới bò về. Vết thương khá nặng nhưng Anh Ba không chịu đi bệnh viện. Anh nói: Tay trái bị thương nhưng tay phải của tôi vẫn bắn được”. (Hồ Chí Minh, “Cũng Là Một Mặt Trận”, Tuyển Tập Văn Hóa Nghệ Thuật, nhà xuất bản Văn Học 1999).

NGƯỜI TA CÓ THỂ GIAN DỐI HAY DỠ THỐI LƯU MANH... VỚI TẤT CẢ MỌI NGƯỜI, NHƯNG KHÔNG MỘT AI CÓ THỂ GIAN DỐI VÀ LƯU MANH VỚI CHÍNH BẢN THÂN MÌNH! GẬY ÔNG ĐÃ, ĐANG VÀ SẼ... ĐÁP VÀO ĐẦU ÔNG...

Đôi giòng: Đọc bài viết của Nguyễn Nhân Trí mà vẫn chưa hết bàng hoàng. Không lẽ tới giờ phút này những kẻ nắm quyền ở VN vẫn cả gan đối trắng thay đen đến như vậy?!!!

Huế

Cách đây không lâu tôi có dịp đi Việt Nam và ghé ngang Huế vài hôm dưới tư cách một du khách.

Đã mấy mươi năm rồi tôi mới trở lại Huế. Huế vẫn còn cái vẻ đẹp êm đềm của sông Hương núi Ngự như tôi đã từng biết. Dân cư, đường phố, chợ búa, nhà cửa tuy có đông đúc, nhộn nhịp hơn nhiều nhưng tôi vẫn còn nhận ra cái Huế cũ trong đầu của tôi.

Và dĩ nhiên khi đến Huế thì tôi phải đi thăm viếng những cung điện và lăng tẩm. Vì không quen thuộc đường đi nước bước nên tôi quyết định mượn một chiếc xe riêng và một nhân viên hướng dẫn tại Trung Tâm Du Lịch Thành Phố để cùng đi với tôi đến các địa điểm trên.

Người hướng dẫn cho tôi là một cô gái lanh lợi hoạt bát khoảng 25, 26 tuổi. Cô làm việc rất tận tình và vui vẻ. Tôi nhận thấy cô có một kiến thức khá vững chắc về lịch sử triều Nguyễn cũng như nhiều thắng cảnh ở Huế.

Qua vài câu chuyện trao đổi, tôi cũng được biết thêm là tất cả các nhân viên hướng dẫn du lịch của thành phố như cô đều phải tốt nghiệp một khóa học về lịch sử và chính trị rất kỹ lưỡng. Cô giải thích đó là vì nhà nước biết rằng phần đông các du khách sử dụng hướng dẫn viên là ngoại quốc và “Việt kiều”. Họ cần “bảo đảm chất lượng” của các hướng dẫn viên để có thể “phục vụ tốt” cho du khách.

Đến khoảng giữa ngày thứ hai thì tôi đã xem qua hết những cung điện và lăng tẩm mà tôi muốn thăm viếng. Vì tôi mượn anh tài xế theo “ngày”, chứ không phải theo “giờ”, và vì còn khá sớm nên tôi có ý

nghe muốn tận dụng chiếc xe và cô hướng dẫn viên sẵn có để đi xem vài chỗ khác trong phạm vi Huế mà tôi chưa hề đến bao giờ.

Một điều mà tôi thường liên tưởng đến mỗi khi nghĩ về Huế là Tết Mậu Thân.

Năm 1968, tôi còn nhỏ và đang sống ở Sài Gòn. Tuy nhiên cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ rất rõ những sự việc đã xảy ra lúc đó chung quanh tôi. Tôi nhớ mồn một những cụm khói đen bao phủ bầu trời Chợ Lớn từ các đám cháy nhà khủng khiếp trong thành phố. Tôi nhớ những người tản cư nằm ngủ neho nhóc trong hành lang của các nhà thương, nhà thờ và chùa. Tôi nhớ những xác người chết nằm rải rác trên đường phố sinh thối cả tuần lễ không ai đụng đến.

Và vài tuần sau đó lúc tình hình đã tạm yên ổn trở lại, điều tôi nhớ nhiều nhất là những tin tức xảy ra trên toàn quốc được chiếu trên đài Truyền Hình Việt Nam băng tần số 9. Phần thời sự nổi bật, và có lẽ ám ảnh tôi nhất là những tường thuật về các mồ chôn tập thể ở Huế. Trên khung máy truyền hình 16 inch trắng đen, hình ảnh hàng trăm xác người thối rữa được moi lên từ những bãi chôn tập thể trong các vùng quê lân cận thành phố Huế gây ấn tượng mạnh mẽ lên trí óc non nớt của tôi.

Tôi nhớ tiếng than khóc, nét mặt đau đớn, ánh mắt tuyệt vọng của những người lum khum đi vạch từng bao đựng xác người xếp hàng dài trên đất để mong nhận diện được người thân của họ đã bị mất tích. Hàng trăm xác người được tìm thấy dưới nhiều bãi chôn tập thể, hai tay bị trói thúc kè bằng dây kẽm, xương sọ mang dấu đạn hay bị đập vỡ bằng báng súng. Hàng chục bãi chôn tập thể dần dần tuần tự được phát giác trong vài tháng sau khi quân đội đồng minh và Việt Nam Cộng Hòa giành lại được Huế.

Khi đài truyền hình phỏng vấn gia đình của các nạn nhân, hầu như mọi người đều kể một câu chuyện rất tương tự nhau: Trong 4 tuần lễ mà những người tự xưng là Quân Đội Nhân Dân và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam chiếm đóng Huế thì thân nhân của họ bị những người cầm quyền mới này kết án là “ác ôn” hay “có tội với nhân dân” và đã “được xử lý thích đáng”. Những người bị kết án đều là những giới chức trong chính quyền Việt Nam Cộng Hòa và gia quyến của họ, những sĩ quan quân đội cũng như những người lính đang về nghỉ phép ở nhà, những nhân vật Công giáo được nhiều người biết đến và những người “làm tay sai cho Mỹ”.

“Xử lý thích đáng” có nghĩa là bị xử tử tại chỗ hay bị bắt dẫn đi và không bao giờ trở lại.

Sau này khi lớn hơn một chút, tôi có dịp quen biết và nói chuyện tận mặt với một vài người chính họ đã có thân nhân bị mất tích ở Huế hồi Tết Mậu Thân. Những câu chuyện họ kể lại rất tương đồng với những gì mà tôi nhớ đã thấy trong các bài tường thuật trên truyền hình và báo chí lúc ấy. Một người bạn của tôi sau này kể lại chuyện ba của anh (một viên chức làm việc cho tòa hành chính Huế) đã lanh trí, và may mắn, nằm trốn luôn trên trần nhà suốt thời gian đó ngay từ giây phút biết rằng “Việt cộng vào”. Và mẹ anh đã phải liên tục đóng tuồng nói dối với những người đến nhà nhiều lần tìm ông rằng “ông ấy đã bỏ mẹ con tôi đi theo vợ bé ở Sài Gòn từ trước Tết rồi”. Anh ấy cũng kể lại rằng tất cả những đồng nghiệp với ba anh ấy ở trong cùng khu nhà gia đình công chức hành chính Huế đều bị bắt dẫn đi và giết chết.

Nói chung là trong vòng 4 tuần lễ Huế nằm trong quyền kiểm soát của quân đội Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, những người dân thuộc các diện kể trên bị truy lùng rít ráo và giết chết. Thật ra thì có một số không nhỏ cũng bị giết không phải vì “ác ôn” hay “có tội với nhân dân” mà chỉ vì tư thù cá nhân. Hoàn cảnh tranh tối tranh sáng, ai cầm một khẩu AK là cầm quyền sinh sát trong tay. Đây là dịp để trang trải ân oán cũ với nhau.

Một số những người bị bắt bị dẫn ra đầu tó rồi xử bắn công khai tại chỗ. Đa số khác bị dẫn đi thủ tiêu mất tích. Người ta tìm thấy thi thể của những người bị dẫn đi mất tích này trong hơn 20 bãi chôn tập thể lớn nhỏ ở các vùng ngoại ô của Huế. Mỗi bãi là một hay nhiều hố cạn chứa từ 5, 7 cho đến hơn 400 xác người. Tổng cộng có đâu khoảng gần 7,000 người đã bỏ mạng trong 4 tuần lễ đó.

Một trong những nơi tôi chưa bao giờ đến xem ở Huế, tuy đã có nhiều lần suy nghĩ về, là các bãi chôn tập thể này. Tôi cũng không rõ tại sao tôi có ý nghĩ muốn đến những nơi đó. Có lẽ tại vì đây là một trong những diễn biến thể thảm nhất trong chiến tranh Việt Nam. Có lẽ tôi chỉ muốn đến đứng trước cái không gian đó để cố cảm nhận những khoảnh khắc mà sự sống của bao nhiêu con người đã bị tước đoạt một cách vô nghĩa lý bởi đồng loại của họ. Có lẽ tôi chỉ muốn đối diện với những cảm giác rùng rợn từ các hình ảnh kinh hãi trên khung kính TV đã ám ảnh tôi mấy mươi năm trước.

Tôi biết rằng cuộc thảm sát Tết Mậu Thân đã xảy ra gần nửa thế kỷ rồi. Đây là một khoảng thời gian dài đủ để thay đổi rất nhiều thứ. Cảnh vật chắc đã khác hẳn đi rồi. Có thể không còn mấy ai nhớ đến việc này nữa chớ nói chi có ai còn biết địa điểm của các mồ chôn tập thể đó. Và nhất là các thế hệ trẻ sau ngày miền nam thất thủ, chẳng hạn như cô hướng dẫn viên này của tôi.

Tuy vậy tôi vẫn còn một chút hy vọng. Tôi biết rằng người Việt Nam, nhất là dân quê, thường có tục thờ cúng cô hồn, nhất là những cô hồn chết oan ức. Thế thì một cuộc thảm sát như hồi Tết Mậu Thân chắc sẽ còn đôi chút dấu tích như một vài miếu thờ sót lại đâu đó. Và từ ấy chắc sẽ có người vẫn chưa quên lịch sử của các miếu thờ này. Có thể cô hướng dẫn viên của tôi đã có lần nào đó nghe người lớn tuổi trong gia đình kể lại về chuyện này chẳng? Có thể cô biết chỗ để dẫn tôi đến đó chẳng?

Tôi hỏi: “Cô có biết chỗ những mồ chôn tập thể hồi Tết Mậu Thân năm 1968 không? Tôi muốn đi đến đó xem.”

Cô trả lời: “Dạ cháu có nghe nói. Nhưng ở cách đây xa lắm.” Rồi cô nói đến một địa danh hoàn toàn xa lạ đối với tôi.

Tôi muốn biết chắc là cô hiểu tôi đang nói về điều gì nên hỏi thêm: “Cô biết gì về những mồ chôn tập thể này?”

Cô giải thích: “Cháu biết chứ. Đó là nơi mà hồi Tết năm 1968 nhiều người đã bị Mỹ-Ngụy giết chết và chôn ở đấy.”

Tôi sững lại, quay qua nhìn cô ấy. Câu trả lời trên của cô hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của tôi. Tôi hỏi lại: “Ai bị ai giết?”

Cô ấy nhượng mắt trả lời một cách thông thạo: “Thì chú biết mà, hồi Tết năm ấy lính Mỹ và lính Ngụy vào đây giết chết rất nhiều thường dân và cán bộ rồi đem chôn họ ở mấy chỗ đó.” Nét mặt cô thản nhiên, không có dấu hiệu gì cho thấy cô đang không trả lời tôi một cách thành thật nhất.

Tôi hỏi lại một cách dè dặt: “Làm sao cô biết rõ là lính Mỹ-Ngụy đã giết thường dân và cán bộ rồi chôn họ ở đó?”

Cô mỉm cười, có lẽ vì sự ngớ ngẩn trong câu hỏi của tôi: “Thì cháu đã học rõ ràng như thế mà. Không những ở trường học hồi nhỏ mà khóa đào tạo hướng dẫn du lịch của cháu cũng có dạy rất đầy đủ. Lúc đó lính Mỹ-Ngụy vào bắn giết rất nhiều dân và cán bộ rồi đem chôn họ tập thể. Ai cũng biết điều đó cả.”

Tôi lặng người đi vài giây. Tôi không quên rằng một sở trường nổi tiếng của các chế độ cộng sản là tẩy não toàn bộ từ già đến trẻ. Tôi cũng không quên mình chỉ là một du khách (và tệ hơn nữa, chỉ là một “Việt kiều”) đang ở trong một lãnh thổ nằm dưới một chính quyền cộng sản. Tôi quyết định không tra gạn thêm về vấn đề này nữa vì chỉ vô ích mà thôi. Cô gái ấy đã giải thích rất rõ ràng: trường học đã dạy như vậy, khóa đào tạo cũng đã dạy như vậy, ai cũng biết điều đó. Từ ngày sinh ra (mấy chục năm sau khi diễn biến đó xảy ra) cô đã được dạy bảo như vậy. Không có lý do gì cô nghi ngờ điều đó. Không có lý do gì tôi có thể làm thay đổi sự hiểu biết đó của cô.

Hôm ấy tôi không nhờ cô hướng dẫn viên dẫn đến những chỗ chôn tập thể ấy. Một phần vì khi hỏi thêm vào chi tiết, tôi nhận thấy cô thật ra không biết rõ chính xác các địa điểm đó ở đâu. Một phần vì tự nhiên tôi cảm thấy “cụt hứng”. Hay nói đúng ra là tôi cảm thấy thất vọng một cách bất ngờ và gần như là vô lý do.

Tôi vẫn biết lịch sử là sản phẩm của kẻ chiến thắng. Tuy vậy khi nghe cô hướng dẫn viên giải thích về lịch sử của các mộ chôn tập thể thì tôi không khỏi bực bội trong lòng. Dĩ nhiên là tôi không để lộ điều này ra cho cô ấy biết. Việc đó không cần thiết và không có lợi cho tôi. Tôi chỉ quyết định không đi tiếp nữa và trở về khách sạn sớm hơn dự định.

Một câu chuyện dù là phản sự thật và vô lý đến đâu nhưng nếu những người nắm quyền lập đi lập lại đủ nhiều lần, và nếu không ai được phép phản đối, thì câu chuyện đó dần dần sẽ được công nhận là “đúng” và “thật”. Tuy đã không liên quan đến vấn đề này trực tiếp, chính tôi đã mắt thấy tai nghe những dữ kiện rõ rệt đủ để kết luận ai đã gây ra các vụ thảm sát đó ở Huế.

Chỉ cần nhìn vào 2 điều sau đây:

1/ Việt cộng chiếm giữ Huế 4 tuần, ngay sau khi quân đội VNCH giành lại Huế thì người ta tìm ra các mộ chôn tập thể đầy xác chết đã thối rữa nhiều ngày;

2/ Những người bị giết đều là nhân viên quan chức đương thời của VNCH, thân nhân của họ đã nhận diện ra xác chồng, cha, anh, em của họ. Chỉ hai điều trên cũng đã đủ cho thấy quân đội Mỹ và VNCH không thể nào là thủ phạm của các vụ tàn sát trên.

Câu chuyện “hồi Tết Mậu Thân quân đội Mỹ-Ngụy vào Huế tàn sát nhiều người dân và cán bộ rồi chôn họ trong những hố tập thể” đã được tạo dựng lên và giảng dạy một cách có hệ thống cho những người Huế trẻ, nhất là những người cần thiết. Tôi nhớ lời cô gái hướng dẫn viên du lịch của tôi đã nói: họ phải “học lịch sử và chính trị kỹ lưỡng” vì họ giao dịch với “du khách ngoại quốc và Việt kiều”.

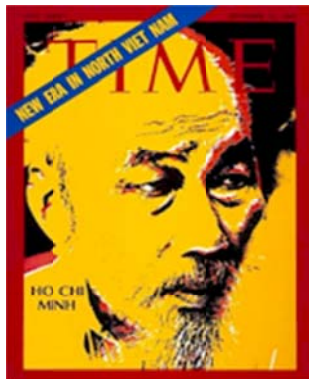
Câu chuyện trên đã trở thành một kiến thức của thế hệ trẻ và sẽ được truyền bá cho mọi người khác mãi mãi về sau. Những nhân chứng của cuộc thảm sát đó đã mấy mươi năm nay không thể và không dám lên tiếng cải chính. Chỉ cần vài mươi năm nữa thì những nhân chứng này sẽ dần dần chết mất cả. Câu chuyện thật sự xảy ra như thế nào cũng sẽ chết theo với họ và không còn ai bao giờ biết đến nữa cả.

Chuyến đi thăm Huế của tôi nói chung là mang đến nhiều kỷ niệm đẹp. Trừ việc kể trên.

Nguyễn Nhân Trí



**Hồ Chí Minh!
Đệ nhất Lưu manh &
Gian dối
trong Lịch sử
cận đại Việt Nam**



**Hồ Chí Minh! Một
Đại bất hạnh cho
toàn Dân tộc
Việt Nam!**



**Những kẻ "Bất lương" đang bàn thảo kế hoạch
CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT và nhiều kế hoạch
"bất nhân" khác... đã gây lầm than cho cả hai dân tộc
Việt-Trung!**